

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Y
TỈNH NINH BÌNH
Số: 37/2023/QĐST- HNGĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Y, ngày 03 tháng 8 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ dân sự thụ lý số 67/2023/TLST/HNGĐ ngày 21/7/2023 giữa:
Nguyên đơn: Chị Phạm Thị N.

Địa chỉ: xóm 13, xã H, huyện K, tỉnh Ninh Bình.

Bị đơn: Anh Cù Văn G.

Địa chỉ: xóm 4, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình.

Căn cứ vào các Điều 147, 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5, điểm b khoản 6 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82,83 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 7 năm 2023.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành 26 tháng 7 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Phạm Thị N và anh Cù Văn G.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con: Chị N tiếp tục nuôi dưỡng con chung là Cù Gia B, sinh ngày 21/9/2018 và anh G có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho chị N mỗi tháng là 2.000.000đồng. Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 8/2023 đến khi cháu B đủ 18 tuổi. Không ai được cản trở việc thăm nom, chăm sóc con.

Kể từ ngày chị N có đơn yêu cầu thi hành án nếu anh G không thi hành hết số tiền phải cấp dưỡng nuôi con thì hàng tháng anh G còn phải trả lãi đối với số tiền chậm thi hành án tương ứng với thời gian chưa thi hành án theo quy định tại Điều 357 Bộ luật dân sự.

- Về tài sản: Không có tài sản chung và công nợ.

- Về án phí: Chị N nhận nộp toàn bộ án phí ly hôn là 150.000 đồng và án phí cấp dưỡng nuôi con là 150.000 đồng; nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2021/0005714 ngày 21/7/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Y, tỉnh Ninh Bình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự .

Nơi gửi :

- TAND tỉnh Ninh Bình.
- VKSND huyện Y.
- THADS huyện Y.
- UBND xã K.
- Dương sự
- L- uhồ sơ vụ án

THẨM PHÁN
(đã ký)

Phan Hữu Ý